

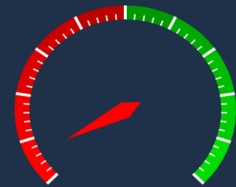
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

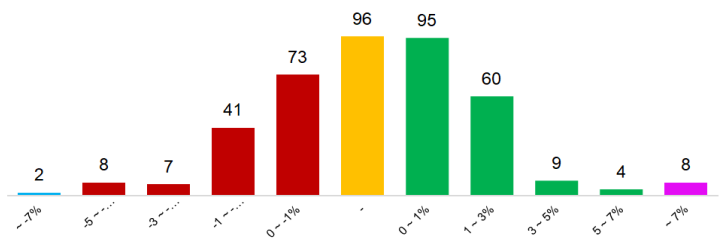
TỔNG HỢP: BÁN MẠNH
Đường trung bình: BÁN MẠNH Mua (1) Bán(11)

Chỉ số kỹ thuật: BÁN MẠNH Mua (0) Bán (4)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



09/06/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,793.05	305.74	125.14
Tăng/ giảm điểm	▲ 2.52	▲ 7.38	▲ 0.41
KLGD (triệu CP)	527	47	23
GTGD (tỷ VNĐ)	13,740.1	797.7	474.0
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-868.6	-4.8	6.1

ĐỘ RỘNG SÀN HSX

HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 9/6

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Ngân hàng	0.83%	4.56
Thực phẩm và đồ uống	0.73%	0.90
Du lịch và Giải trí	0.91%	0.66
Dịch vụ tài chính	0.45%	0.46
Tài nguyên Cơ bản	0.87%	0.43
Công nghệ Thông tin	1.03%	0.30
Bán lẻ	0.72%	0.23
Xây dựng và Vật liệu	0.54%	0.18
Bảo hiểm	1.22%	0.16
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.16%	0.09
Y tế	0.64%	0.05
Truyền thông	3.31%	0.04
Ô tô và phụ tùng	0.44%	0.03
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.05%	0.01
Hóa chất	-0.46%	0.22
Điện, nước & xăng dầu khí	-0.69%	0.50
Dầu khí	-2.02%	0.92
Bất động sản	-0.73%	3.87

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index hồi phục nhẹ sau phiên giảm mạnh, nhưng xu hướng ngắn hạn vẫn chưa cải thiện rõ rệt khi chỉ số tiếp tục nằm dưới MA20, MA50 và MA100. Mẫu nến thân nhỏ với bóng dưới dài cho thấy lực cầu bắt đáy xuất hiện quanh vùng 1780–1785 điểm, tuy nhiên thanh khoản thấp khiến tín hiệu hồi phục chưa thực sự thuyết phục. Vùng hỗ trợ gần là 1780–1786 điểm, trong khi kháng cự ngắn hạn nằm tại 1808–1825 điểm. Dòng tiền trong ngày còn yếu, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh nên rủi ro rung lắc vẫn hiện hữu.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Hạn chế bắt đáy sớm khi xu hướng giảm ngắn hạn vẫn đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quản trị rủi ro danh mục và giảm tỷ trọng margin xuống mức an toàn. Chỉ nên thực hiện trading tỷ trọng nhỏ tại các vùng hỗ trợ mạnh khi xuất hiện tín hiệu hồi phục rõ ràng.
- Trung hạn:** Tiếp tục theo dõi phản ứng của thị trường quanh vùng hỗ trợ 1790–1800 điểm. Ưu tiên nắm giữ các cổ phiếu cơ bản tốt, ít bị ảnh hưởng bởi áp lực bán thị trường chung. Có thể cân nhắc giải ngân từng phần nếu thị trường tạo nền ổn định và thanh khoản cải thiện trở lại.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua	Vùng giá bán
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026							
BSR	15.1%	44.0%	726.1%	1972.8%	13,061,085	14.2%	20.9%	9.78	1.86	24,150 – 26,800	33,300 – 36,400
PVS	37.6%	-2.3%	72.9%	46.4%	4,148,370	5.1%	11.9%	10.76	1.32	37,800 – 40,000	45,700 – 48,900
DPM	22.7%	36.5%	99.6%	96.1%	4,133,155	7.1%	11.0%	13.91	1.52	25,700 – 27,200	31,800 – 33,400
DCM	23.6%	55.2%	38.0%	91.5%	3,712,860	12.8%	20.7%	9.50	1.89	35,900 – 38,150	49,600 – 51,700
VHC	-3.9%	11.6%	15.7%	37.9%	1,123,465	10.8%	14.7%	9.46	1.38	57,500 – 61,400	68,200 – 71,800
PVT	36.5%	49.7%	-5.1%	48.4%	7,262,340	5.5%	10.1%	9.19	1.17	21,500 – 23,300	26,900 – 28,500
REE	19.4%	19.5%	26.9%	16.8%	949,890	6.8%	10.9%	12.64	1.58	51,700 – 54,400	68,000 – 70,000
CTG	13.8%	26.9%	36.5%	64.6%	7,445,980	1.4%	22.3%	7.30	1.47	33,400 – 36,000	42,800 – 45,000
VCB	9.6%	28.3%	4.0%	8.7%	8,110,690	1.5%	16.4%	14.02	2.15	60,000 – 62,100	74,100 – 78,900
VPB	24.6%	41.2%	52.0%	59.1%	14,929,510	2.2%	15.8%	8.49	1.20	26,400 – 28,000	34,000 – 36,600
TCB	13.4%	36.9%	17.5%	12.2%	14,387,195	2.4%	15.4%	9.18	1.28	31,200 – 33,400	40,700 – 42,000

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.